

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày: 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hứa;

Ông Nguyễn Thanh Hoàng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên;

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ công khai thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2022/TLST-ST, ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Hồ Văn L**, sinh ngày 01/01/1970.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã M, huyện Đ, tỉnh L; Chỗ ở: Ấp G, xã M, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Hồ Văn Long, sinh năm 1953 (sống); Mẹ: Nguyễn Thị Xán, sinh năm 1953 (sống); Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Ngọc Loan, sinh năm 1972; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn N sinh năm 1967. (có mặt)

Địa chỉ: ấp G, xã M, huyện Đ, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hồ Văn L, sinh năm 1981. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã M, huyện Đ, tỉnh L.

2. Ông Trương Minh V, sinh năm 1983. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã M, huyện Đ, tỉnh L.

3. Ông Trương Văn B , sinh năm 1955. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã M, huyện Đ, tỉnh L .

- *Người làm chứng:* Bà Trương Thị T, sinh năm 1978. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/12/2020, ông Trương Minh V điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở ông Hồ Văn L đi ngang qua đoạn bờ kênh thuộc ấp G, xã M gặp ông Nguyễn Văn N đang ngồi câu cá thì dừng lại, giữa ông L1 và ông N cự cãi nhau vì ông L1 nghi ngờ ông N dẫn kẻ trộm đến trộm cắp xe mô tô của Hồ Văn L (em ruột ông L).

Cùng lúc này, Hồ Văn L cũng đang đi ngang qua, trên tay đang cầm 03 cây sắt (cây nọc dòng bò) và 03 đoạn dây thừng được cuộn tròn. Khi bị cáo L nghe ông N và ông L1 cãi nhau liên quan đến xe mô tô của L bị mất trộm, bị cáo L tức giận và đi đến gần chỗ ông N và ông L1 đang cãi nhau nói lớn tiếng “Đánh chết nó”, ông L1 mới xông vào dùng tay đánh trúng vào mặt ông N, bị cáo L cũng xông vào dùng chân phải đạp vào người của ông N làm ông N té xuống kênh nhưng chưa rơi hẳn xuống nước do ông N nắm được bụi cây ở bờ kênh. Ông V thấy vậy nên vào can ngăn không cho đánh ông N , bị cáo L dùng tay phải đang cầm 03 cây sắt và 3 đoạn dây thừng được cuộn tròn quơ về phía của V, trúng vào vùng trán của V, V bỏ chạy về nhà. Lúc này, ông N leo lên bờ kênh dùng chân đá vào chân của L làm L quy xuống đất, bị cáo L nhìn thấy ông L1 bị ông N đánh nên tay phải đang cầm 03 cây sắt và 3 đoạn dây thừng đánh ông N theo hướng từ trên xuống, ông N giơ tay trái đỡ, trúng bàn tay trái gây thương tích, phần đầu nhọn của cây sắt (một trong 03 cây sắt) trúng vào vùng gò má bên phải của ông N gây thương tích, ông N bỏ chạy. Ông L1 đứng dậy nhặt một đoạn cây khô đuổi theo ông N một đoạn rồi dừng lại và bỏ về nhà.

Trên đường về nhà, bị cáo L gặp ông V, ông V có cầm một đoạn cây khô dài khoảng 1,67m xô xát với bị cáo L, trong lúc giằng co, cây khô trên tay của ông V trúng vào vành tai trái của bị cáo L gây thương tích, cây khô trên tay ông V gãy thành 02 đoạn. Cha ruột của ông V là ông Trương Văn B ra can ngăn thì bị L dùng 03 cây sắt và 03 đoạn dây thừng kẻ trên quơ trúng vào đầu gây thương tích. Lúc này, bà Trương Thị T vào can ngăn nên mọi người ra về. Ông V, ông B, ông N, bị cáo L được đưa đi bệnh viện điều trị thương tích. Đến ngày 01/02/2021, ông N, làm đơn yêu cầu xử lý hành vi của Hồ Văn L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 62/TgT.18-PY ngày 22/3/2021 của Hội đồng giám định pháp y tỉnh Long An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn N là 14% .

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSDH ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc điểm a khoản 1 Điều này).

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Hồ Văn L gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (thuộc điểm a khoản 1 Điều này), đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn L mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Bị hại Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo Hồ Văn L phải bồi thường tiền điều trị thương tích, tiền công lao động bị mất do thương tích và tổn thất tinh thần với tổng số tiền 28.000.000đồng, ngày 13/4/2022 bị cáo L đã bồi thường xong cho bị hại Nguyễn Văn N. Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn N không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

Riêng Trương Văn B và Trương Minh V không yêu cầu bị cáo Hồ Văn L bồi thường nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 03 cây sắt tròn (cọc sắt) bằng kim loại đường kính 08mm, chiều dài mỗi cây 41, 42, 43 cm, một đầu nhọn, một đầu cuộn tròn; 03 sợi dây thừng (dây cột bò) đường kính 05cm và chiều dài là 7,2m; dài 4,3m; dài 3,2m; Hai khúc cây tre khô đường kính 0,5cm và chiều dài là 76cm; dài 91m là tang vật dùng phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Đánh giá về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: bà Trương Thị T là người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 293 Bộ Luật Tố tụng hình sự .

[2].Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1]. Hành vi khách quan của bị cáo Hồ Văn L đã thực hiện:

Xuất phát từ việc nghi ngờ ông Nguyễn Văn N có liên quan đến việc bị mất trộm xe mô tô mấy ngày trước nên Hồ Văn L, Hồ Văn L1 có hành vi xô xát bằng tay với ông Nguyễn Văn N. Khi ông N té xuống bờ kênh thì ông L1, bị cáo L đã chấm dứt hành vi xô xát với ông N. Sau khi ông N lên được bờ kênh và có hành vi đánh ông L1, khi thấy ông L1 bị đánh, bị cáo L tức giận đã sử dụng hung khí nguy hiểm là 03 cây sắt đánh một cái trúng vào bàn tay trái và gò má phải của bị hại Nguyễn Văn N hậu quả ông N bị thương tích với tỷ lệ 14%.

Xét lời khai nhận của bị cáo Hồ Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại N và lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp nội dung cáo trạng.

[2.2]. Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Giữa Hồ Văn L, Hồ Văn L và ông Nguyễn Văn N có xô xát nhau và chấm dứt hành vi. Sau khi thấy ông N tiếp tục đánh ông L1 té ngã, bị cáo L không bàn bạc gì với ông L1 đã tự ý sử dụng hung khí nguy hiểm là 03 cây sắt đánh một cái trúng vào bàn tay trái và vùng gò má phải của bị hại Nguyễn Văn N, hậu quả ông N bị gây thương tích 14%. Hành vi của bị cáo Hồ Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc điểm a khoản 1 Điều này). Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hồ Văn L với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết định khung: Hành vi của bị cáo Hồ Văn L gây thương tích 14% cho ông N không thuộc tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị xét xử theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hồ Văn L không bị áp dụng tình tiết tăng nặng khác theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hồ Văn L thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn, đã nộp tiền khắc phục hậu quả xong, được bị hại bãi nại là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[4]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 03 cây sắt tròn (cọc sắt) bằng kim loại đường kính 08mm, chiều dài mỗi cây 41, 42, 43 cm, một đầu nhọn, một đầu cuộn tròn; 03 sợi dây thừng (dây cột bò) đường kính 05cm và chiều dài là 7,2m; dài 4,3m; dài 3,2m; Hai khúc cây tre khô đường kính 0,5cm và chiều dài là 76cm; dài 91m là tang vật dùng phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy .

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị hại Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo Hồ Văn L phải bồi thường tiền điều trị thương tích, tiền công lao động bị mất do thương tích và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 28.000.000đồng, ngày 13/4/2022 bị cáo L đã bồi thường xong cho ông Nguyễn Văn N tại phiên tòa ông N không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

Riêng ông Trương Văn B và ông Trương Minh V không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường nên không đề cập xem xét.

Ngoài ra, bị cáo Hồ Văn L còn có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho ông Trương Văn B và ông Trương Minh V với tỷ lệ mỗi người là 01%, ông V và ông B không có yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo L nên cơ quan điều tra không xử lý hành vi này của bị cáo L là phù hợp.

Đối với hành vi của ông Hồ Văn L1: giữa ông L1, bị cáo Hồ Văn L và ông Nguyễn Văn N ban đầu có đánh nhau bằng tay, ông N bị đánh rơi xuống bờ kênh không bị thương tích và chấm dứt hành vi đánh nhau. Sau đó, ông N tự lên bờ và đánh ông L1 té ngã, bị cáo L không bàn bạc gì với ông L1 và tự ý sử dụng hung khí nguy hiểm là 03 cây sắt đánh một cái trúng vào bàn tay trái và gò má phải của bị hại Nguyễn Văn N nên ông Hồ Văn L1 không đồng phạm với bị cáo Hồ Văn L trong hành vi dùng hung khí gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn N cơ quan điều tra xác định ông Hồ Văn L1 không đồng phạm và không xử lý hành vi ông L1 là phù hợp.

[5]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Hồ Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. *Về Điều luật áp dụng và hình phạt:*

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc điểm a khoản 1 Điều này), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy tang vật dùng phạm tội gồm: 03 cây sắt tròn (cọc sắt) bằng kim loại đường kính 08mm, chiều dài mỗi cây 41, 42, 43 cm, một đầu nhọn, một đầu cuộn tròn; 03 sợi dây thừng (dây cột bò) đường kính 05cm và chiều dài là 7,2m; dài 4,3m; dài 3,2m; Hai khúc cây tre khô đường kính 0,5cm và chiều dài là 76cm; dài 91m;

(Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 8 năm 2022)

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn L nộp số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo Hồ Văn L chưa nộp.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 9 Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Hứa – Nguyễn Thanh Hoàng

Nguyễn Khắc Linh Duy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy

